

Số: 48 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2018

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội năm 2018

Thực hiện Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 16/9/2015 của Thành ủy Hà Nội về việc tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế; Chương trình số 08-CTr/TU ngày 26/4/2016 của Thành ủy Hà Nội về việc ban hành chương trình đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo bước chuyển mạnh về kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 05/2015/NQ-HĐND ngày 01/12/2015 của HĐND Thành phố khóa XIV, tại kỳ họp thứ 14 thông qua Chương trình mục tiêu ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội giai đoạn 2016 - 2020, Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 05/12/2017 của HĐND Thành phố khóa XV, tại kỳ họp thứ 5 về việc điều chỉnh nội dung Nghị quyết số 05/2015/NQ-HĐND ngày 01/12/2015; Quyết định số 8586/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 của UBND Thành phố về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2018 của thành phố Hà Nội; UBND Thành phố ban hành Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội năm 2018 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai và khai thác có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (sau đây gọi tắt là CNTT), xây dựng chính quyền điện tử nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước Thành phố để phục vụ tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp.

- Triển khai xây dựng một số thành phần cơ bản của Thành phố thông minh nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác điều hành xã hội của cơ quan quản lý nhà nước, từng bước cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân và năng lực cạnh tranh của Thành phố.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Xây dựng Chính quyền điện tử

a) Xây dựng và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu cốt lõi và chuyên ngành

- Trung tâm Dữ liệu nhà nước Hà Nội tiếp tục được duy trì, nâng cấp, mở rộng và có phương án dự phòng.

- Tiếp tục duy trì, triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu cốt lõi gồm: Dân cư, đất đai, doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm.

- Tiếp tục duy trì, triển khai các hệ thống thông tin trong các ngành: giao thông vận tải, giáo dục, y tế, tư pháp, xây dựng quản lý đô thị, tài nguyên môi trường, nông nghiệp và phát triển nông thôn, lao động thương binh và xã hội, văn hóa và thể thao, du lịch và một số lĩnh vực thiết yếu khác.

b) Ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động điều hành nội bộ

- 100% UBND các xã, phường, thị trấn được triển khai hệ thống hội nghị truyền hình (giao ban, họp trực tuyến) kết nối với UBND Thành phố và các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã.

- Tích hợp ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ đối với Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp và Hệ thống thư điện tử công vụ của Thành phố.

c) Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Tối thiểu 50% số lượng các gói thầu chào hàng cạnh tranh, 40% số lượng các gói thầu qui mô nhỏ đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế thực hiện lựa chọn nhà thầu qua mạng.

- 55% thủ tục hành chính của các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn được cung cấp trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

- 100% các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn được triển khai đồng bộ Hệ thống “một cửa” điện tử dùng chung 3 cấp kết nối hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 thống nhất toàn Thành phố.

- Tích hợp ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ đối với Hệ thống dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống “một cửa” điện tử dùng chung 3 cấp.

d) Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực

- 100% doanh nghiệp, người dân có nhu cầu cung cấp dịch vụ công được phổ biến, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 dùng chung của Thành phố.

- 100% đoàn viên thanh niên các cơ sở quận, huyện, xã, phường được đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến về chính quyền điện tử.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng các phần mềm dùng chung

của Thành phố được đào tạo, hướng dẫn, đảm bảo phần mềm triển khai đến đầu ứng dụng ngay đến đó, chú trọng việc tổ chức đào tạo trực tuyến thông qua môi trường mạng.

2.2. Xây dựng Thành phố thông minh

Triển khai một số thành phần cơ bản của: Trung tâm Điều hành thông minh thành phố Hà Nội, Hệ thống Giao thông thông minh, Hệ thống Du lịch thông minh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tiếp tục tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền và Ban chỉ đạo CNTT các cấp, gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng CNTT với công tác cải cách hành chính.

- Ban hành Khung kiến trúc, Kiến trúc Chính quyền điện tử; xây dựng Kiến trúc công nghệ thông tin thành phố thông minh của thành phố Hà Nội giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2030 và các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện.

- Đánh giá, xếp hạng mức độ Chính quyền điện tử của các quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố.

- Gắn chỉ tiêu triển khai ứng dụng CNTT vào tiêu chí đánh giá thi đua, khen thưởng trong các cơ quan và yêu cầu bắt buộc trong công tác cán bộ.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù cho các cán bộ, công chức, viên chức làm công tác chuyên môn về công nghệ thông tin tại các cơ quan nhà nước và ban hành cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao của Thành phố.

- Ban hành văn bản chỉ đạo tăng cường công tác bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ trong hoạt động của các cơ quan nhà nước và kế hoạch ứng phó sự cố đảm bảo an toàn thông tin mạng của thành phố Hà Nội năm 2018.

- Tăng cường trao đổi, hợp tác với các thành phố trong nước và quốc tế về xây dựng chính quyền điện tử, thành phố thông minh; duy trì, đẩy mạnh hợp tác với các Tập đoàn CNTT hàng đầu trên thế giới và trong nước.

- Tăng cường công tác thanh, kiểm tra tình hình triển khai ứng dụng CNTT tại các đơn vị của Thành phố.

2. Xây dựng Chính quyền điện tử

2.1. Xây dựng và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu cốt lõi và chuyên ngành

a) Hạ tầng kỹ thuật:

- Tiếp tục duy trì, nâng cấp và mở rộng Trung tâm dữ liệu chính và duy trì, đảm bảo hoạt động thường xuyên của Trung tâm dữ liệu dự phòng tại Sở

Thông tin và Truyền thông.

- Tiếp tục đảm bảo duy trì ổn định đường truyền mạng diện rộng của Thành phố. Đường truyền kết nối 2 Trung tâm Dữ liệu của Thành phố, đường truyền dự phòng đảm bảo hoạt động cho các ứng dụng cài đặt tại Trung tâm Dữ liệu Nhà nước Hà Nội (185 Giảng Võ, Đống Đa, Hà Nội).

- Đầu tư, triển khai hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến (giao ban, họp trực tuyến) đến UBND các xã, phường thị trấn kết nối với UBND Thành phố và các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã.

- Phát huy hiệu quả sử dụng thiết bị máy tính bảng đã được trang bị cho các cán bộ, lãnh đạo cơ quan nhà nước của Thành phố.

- Tiếp tục đầu tư bổ sung trang thiết bị CNTT theo nguyên tắc đồng bộ, đảm bảo an ninh an toàn thông tin tại các cơ quan nhà nước của Thành phố.

b) Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu cốt lõi và chuyên ngành

- Tiếp tục triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu cốt lõi, bao gồm:

- + Lĩnh vực Tư pháp: Triển khai số hóa diện rộng dữ liệu hộ tịch trên địa bàn Thành phố.

- + Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường: Triển khai Hệ thống tổng thể hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai thành phố Hà Nội.

- + Lĩnh vực Tài chính: Triển khai Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu ngành Tài chính thành phố Hà Nội.

- + Các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Bảo hiểm Xã hội, Công an thành phố Hà Nội tiếp tục khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quản lý doanh nghiệp, bảo hiểm, dân cư để triển khai các ứng dụng chuyên ngành, dịch vụ phục vụ công dân, doanh nghiệp và phục vụ công tác quản lý điều hành của Thành phố.

- Tiếp tục triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, bao gồm:

- + Tiếp tục triển khai số hóa dữ liệu đồng bộ với việc triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành tại các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã.

- + Lĩnh vực Y tế: Tiếp tục triển khai diện rộng và phát huy hiệu quả sử dụng, khai thác phần mềm Kết nối tầm soát ung thư, phần mềm quản lý thông tin sức khỏe; Triển khai thí điểm Hệ thống quản lý khám chữa bệnh; Triển khai phần mềm quản lý các cơ sở hành nghề y dược tư nhân, phần mềm quản lý thông tin về an toàn thực phẩm,...

- + Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo: Tiếp tục thực hiện tuyển sinh trực tuyến năm học 2018 - 2019; triển khai diện rộng và vận hành chính thức các ứng dụng: Phần mềm sổ điểm điện tử, Phần mềm quản lý kết quả giáo dục tiểu học, Sổ liên lạc điện tử,...

- + Lĩnh vực Xây dựng: Triển khai phần mềm quản lý, số liệu về quỹ nhà

phục vụ tái định cư trên địa bàn Thành phố.

+ Lĩnh vực Quản lý đô thị: Hệ thống thông tin quy hoạch, Quản lý hệ thống cây xanh.

+ Lĩnh vực Công thương và Nông nghiệp: Triển khai thí điểm các Hệ thống thông tin quản lý hoạt động kinh doanh và truy xuất thông tin trái cây.

+ Lĩnh vực Nội vụ: Hoàn thiện, triển khai diện rộng cơ sở dữ liệu công chức, viên chức thành phố Hà Nội trên nền tảng cơ sở dữ liệu dân cư.

+ Lĩnh vực Lao động Thương binh và Xã hội: Triển khai các hệ thống thông tin về an sinh xã hội theo Quyết định số 708/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành phê duyệt Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về an sinh xã hội, ứng dụng CNTT vào giải quyết chính sách an sinh xã hội đến năm 2020 và định hướng phát triển đến năm 2030.

+ Lĩnh vực Văn hóa: Tiếp tục hoàn thành xây dựng hệ thống quản lý di tích, di sản văn hóa phi vật thể.

+ Lĩnh vực Tài nguyên Môi trường: Triển khai Hệ thống thông tin về quan trắc tài nguyên và môi trường.

2.2. Ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động điều hành nội bộ

- Tiếp tục rà soát, cấp bổ sung tài khoản thư điện tử công vụ cho các cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố.

- Nâng cấp Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp thống nhất liên thông 3 cấp của Thành phố kết nối với Văn phòng Chính phủ.

- Tích hợp chữ ký số chuyên dùng Chính phủ với Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp và Hệ thống thư điện tử công vụ của Thành phố.

- Triển khai phân hệ phần mềm báo cáo theo Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 14/8/2017 của UBND Thành phố về việc “Triển khai thực hiện Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước thuộc thành phố Hà Nội”.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong các cơ quan Đảng, đoàn thể chính trị của Thành phố phục vụ công tác chỉ đạo điều hành chung của Lãnh đạo Thành ủy, UBND Thành phố.

2.3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Tiếp tục ứng dụng hiệu quả Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến của Thành phố và đảm bảo thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến đúng quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước. Cung cấp thông tin về mức độ hài lòng của người sử dụng đối với dịch vụ công và thống kê kết quả giải quyết hồ sơ của các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến của Thành phố theo quy định.

- Triển khai Hệ thống “một cửa” điện tử dùng chung 3 cấp và vận hành các dịch vụ công trực tuyến đợt 1 năm 2017; đồng thời rà soát, triển khai và vận hành các dịch vụ công trực tuyến theo Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành “Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017”.

- Triển khai thí điểm lắp đặt các thiết bị màn hình cảm ứng, trang thiết bị CNTT để tuyên truyền và hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại các khu chung cư, tổ dân phố tại các quận theo hình thức xã hội hóa, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận, sử dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến dùng chung của Thành phố. Khuyến khích triển khai tại các huyện có đủ điều kiện thực hiện.

- Tiếp tục triển khai, lắp đặt thí điểm thiết bị thông minh tại các hộ gia đình phục vụ công tác thông tin cơ sở, thay thế hệ thống đài truyền thanh tại các phường thuộc quận, hướng tới thực hiện thu phí các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và các dịch vụ có thu phí khác qua hệ thống thiết bị thông minh.

- Tổ chức triển khai thực hiện đấu thầu qua mạng theo Kế hoạch hành động năm 2017 và định kỳ 5 năm về đấu thầu qua mạng giai đoạn 2017-2021 (Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND Thành phố).

- Tích hợp chữ ký số chuyên dùng Chính phủ với Hệ thống dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống “một cửa” điện tử liên thông 3 cấp.

- Triển khai mở rộng việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Triển khai thí điểm biên lai điện tử tại một số cơ quan thu phí tiến tới triển khai diện rộng biên lai điện tử tại các cơ quan thu phí đối với dịch vụ hành chính công trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2.4. Hỗ trợ các đơn vị hiệp quản

- Hỗ trợ Tòa án nhân dân Thành phố đầu tư trang thiết bị CNTT và hệ thống quan sát phiên tòa trực tuyến, số hóa tài liệu bản án.

- Hỗ trợ Công an thành phố Hà Nội: Đầu tư trang bị thiết bị di động thông minh phục vụ lực lượng cảnh sát khu vực và cảnh sát giao thông và trang thiết bị CNTT đảm bảo hạ tầng kỹ thuật triển khai các hệ thống thông tin chuyên ngành của Công an thành phố Hà Nội. Tiếp tục duy trì và triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành Công an: Quản lý thông tin dân cư, quản lý hộ khẩu, thông báo - khai báo tạm trú, cấp hộ chiếu, tra cứu thông tin xe mất cắp, quản lý thông tin tội phạm trên địa bàn Thành phố.

2.5. Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực

- Tiếp tục triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Tăng cường tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức về an toàn thông tin cho đội ngũ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin của các Sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã.

- Nghiên cứu, xây dựng tài liệu và tổ chức đào tạo nâng cao, bổ sung các kỹ năng mới cho cán bộ công chức, đoàn thanh niên theo hình thức trực tuyến thông qua môi trường mạng.

- Tập trung việc đào tạo sử dụng phần mềm dùng chung, dịch vụ công trực tuyến để đảm bảo các đơn vị khai thác, sử dụng hiệu quả ngay các ứng dụng khi được triển khai; phổ biến, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 dùng chung của Thành phố bằng nhiều hình thức tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân tiếp cận.

2.6. Đảm bảo an toàn thông tin

- Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo mật, xác thực và giám sát an toàn thông tin đối với hệ thống ứng dụng CNTT của thành phố Hà Nội theo thỏa thuận phối hợp giữa UBND Thành phố với Ban Cơ yếu Chính phủ.

- Triển khai công tác bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ trong hoạt động của các cơ quan nhà nước và kế hoạch ứng phó sự cố đảm bảo an toàn thông tin mạng của thành phố Hà Nội. Tổ chức diễn tập bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội.

3. Xây dựng Thành phố thông minh

Hình thành Trung tâm Điều hành thông minh thành phố Hà Nội và triển khai một số thành phần cơ bản của Hệ thống Giao thông thông minh, Hệ thống Du lịch thông minh theo lộ trình, cụ thể:

3.1. Trung tâm Điều hành thông minh thành phố Hà Nội

Thành phố xác định hình thành Trung tâm Điều hành thông minh thành phố Hà Nội trong giai đoạn 2018-2020 với 08 Trung tâm chức năng gồm: 1) Trung tâm Giám sát bảo mật, an toàn thông tin; 2) Trung tâm Hỗ trợ cho cán bộ sử dụng CNTT của Thành phố; 3) Trung tâm Quản lý thông tin báo chí và thông tin truyền thông; 4) Trung tâm Giám sát, điều hành giao thông và phòng chống tội phạm nơi công cộng; 5) Trung tâm Phân tích dữ liệu; 6) Trung tâm Hỏi đáp ý kiến phục vụ người dân; 7) Trung tâm Quản lý các hoạt động dịch vụ hành chính công; 8) Trung tâm tiếp nhận và xử lý thông tin cấp cứu, phòng cháy chữa cháy, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, y tế.

Trong năm 2018, Thành phố triển khai:

- Hoàn thành các Trung tâm chức năng: Trung tâm Giám sát bảo mật, an toàn thông tin; Trung tâm Hỗ trợ cho cán bộ sử dụng CNTT của Thành phố; Trung tâm Quản lý thông tin báo chí và thông tin truyền thông.

- Triển khai một số hạng mục của các Trung tâm chức năng: Trung tâm Giám sát, điều hành giao thông và phòng chống tội phạm nơi công cộng; Trung tâm Phân tích dữ liệu; Trung tâm Hỏi đáp ý kiến phục vụ người dân.

3.2. Hệ thống Giao thông thông minh

Hình thành và đưa vào khai thác, sử dụng một số thành phần cơ bản của Hệ thống Giao thông thông minh bao gồm:

- Hoàn thành triển khai Hệ thống thông tin giao thông tích hợp của thành phố Hà Nội.
- Hoàn thành triển khai Hệ thống giám sát, xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ bằng hình ảnh.
- Triển khai thử nghiệm Hệ thống điều khiển đèn tín hiệu giao thông thông minh tại một số nút giao thông.
- Hoàn thành triển khai Hệ thống phần mềm trung tâm giám sát, điều hành giao thông thông minh tích hợp với Trung tâm Điều hành thông minh thành phố Hà Nội.
- Tiếp tục triển khai diện rộng hệ thống Iparking tại các điểm trông giữ xe ô tô trên địa bàn các quận của Thành phố.

3.3. Hệ thống Du lịch thông minh

Hình thành và đưa vào khai thác, sử dụng một số thành phần cơ bản của Hệ thống Du lịch thông minh bao gồm:

- Cổng thông tin du lịch Hà Nội và Ứng dụng Mobile;
- Bản đồ số du lịch Hà Nội;
- Phương tiện hỗ trợ truy nhập thông tin cho khách du lịch.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nguyên tắc triển khai

- Triển khai theo hướng tổng thể, đồng bộ và sử dụng chung thống nhất trên một hệ thống; tiếp tục kế thừa, phát huy hiệu quả các ứng dụng đã triển khai; dần thay thế, tích hợp các ứng dụng nhỏ, lẻ.

- Triển khai theo từng giai đoạn, chọn các đơn vị làm thí điểm, sau đó nhân rộng, ưu tiên các lĩnh vực liên quan đến cải cách hành chính và lĩnh vực dễ triển khai, nhiều người sử dụng, đảm bảo không làm gián đoạn các hoạt động cung cấp dịch vụ công cho người dân.

- Hình thức đầu tư:

+ Thực hiện thuê dịch vụ CNTT theo Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ CNTT trong cơ quan nhà nước đối với các nội dung: Triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm, dịch vụ công trực tuyến, trung tâm dữ liệu, đường truyền mạng (mạng diện rộng, đường truyền kết nối 2 Trung tâm Dữ liệu, đường truyền dự phòng đảm bảo hoạt động cho các ứng dụng tại Trung tâm dữ liệu Nhà nước Hà Nội tại Sở Thông tin và Truyền thông), hệ thống tổng đài tin nhắn; Xây dựng thành phố thông minh.

+ Thực hiện đầu tư mua sắm đối với: Trang thiết bị CNTT cho các cơ quan nhà nước của Thành phố, các phần mềm diệt virus, hệ thống hội nghị truyền hình (giao ban, họp trực tuyến) cấp xã.

+ Khuyến khích sử dụng hình thức xã hội hóa kinh phí triển khai hoạt động ứng dụng CNTT trên địa bàn Thành phố.

- Tăng cường các hoạt động trao đổi, hợp tác và tận dụng kinh nghiệm, công nghệ mới của các nước, các tập đoàn CNTT hàng đầu trong nước và thế giới.

2. Nhiệm vụ của các Sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã

2.1. Xây dựng chính quyền điện tử

a) Sở Thông tin và Truyền thông

- Là cơ quan thường trực và chủ trì thực hiện Kế hoạch. Chịu trách nhiệm tổng hợp dự toán triển khai các nội dung ứng dụng CNTT của các đơn vị; chủ trì, phối hợp, thống nhất Sở Tài chính phân bổ kinh phí, trình UBND Thành phố phê duyệt; hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo tiến độ, hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp hạng mức độ Chính quyền điện tử của các quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình ứng dụng CNTT tại các đơn vị của Thành phố.

- Đổi mới các phương thức tuyên truyền, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người dân để đảm bảo hiệu quả triển khai ứng dụng CNTT.

- Là đầu mối theo dõi công tác hợp tác trong nước và quốc tế về CNTT của Thành phố.

- Phối hợp Ban Cơ yếu Chính phủ, các đơn vị liên quan xây dựng phương án và triển khai công tác đảm bảo an toàn thông tin trong ứng dụng CNTT của Thành phố.

b) Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã

- Chủ động xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2018 của đơn vị và tổ chức triển khai thực hiện bám sát chỉ đạo của UBND Thành phố và Bộ chuyên ngành (đối với các Sở, ngành).

- Lập dự toán các nội dung công việc theo Kế hoạch đã được UBND Thành phố ban hành và gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, phối hợp Sở Tài chính xem xét, trình UBND Thành phố quyết định phân bổ kinh phí thực hiện.

- Các Sở, ban, ngành được giao nhiệm vụ triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu cốt lõi, chuyên ngành, xây dựng Kế hoạch và trình UBND Thành phố ban hành để làm cơ sở tổ chức triển khai.

- Tích cực chỉ đạo triển khai ứng dụng CNTT đảm bảo hoàn thành Kế

hoạch, gắn kết nội dung triển khai ứng dụng CNTT với việc thi đua, khen thưởng của từng cá nhân, đơn vị.

- Đảm bảo kỹ thuật CNTT đáp ứng yêu cầu triển khai các phần mềm ứng dụng dùng chung của Thành phố trên cơ sở hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Rà soát các dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 thuộc lĩnh vực đơn vị quản lý và phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông thống nhất đề xuất triển khai ứng dụng dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 trong năm 2018; Triển khai mở rộng việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- UBND các quận chủ động triển khai lắp đặt các thiết bị màn hình cảm ứng, trang thiết bị CNTT để tuyên truyền và hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại các khu chung cư, tổ dân phố,... theo hình thức xã hội hóa nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận, sử dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến dùng chung của Thành phố.

- Chịu trách nhiệm về hiệu quả sử dụng các phần mềm ứng dụng dùng chung, dịch vụ công trực tuyến đã được triển khai trong công tác điều hành và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính phục vụ công dân, doanh nghiệp.

- Chủ động báo cáo UBND Thành phố quyết định trước khi tiếp nhận các phần mềm ứng dụng, dịch vụ công trực tuyến... do các Bộ, ngành triển khai.

- Chủ động tuyên truyền bằng nhiều hình thức đổi mới, sáng tạo về ứng dụng CNTT trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị, tại bộ phận “một cửa” và các điểm cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn quản lý.

- Thực hiện nghiêm túc việc tham gia các lớp đào tạo, tập huấn sử dụng phần mềm dùng chung để đảm bảo khai thác sử dụng.

- Thực hiện số hóa dữ liệu đồng bộ với việc triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành dùng chung của Thành phố.

- Ban hành quy chế sử dụng thiết bị máy tính bằng tại cơ quan, đơn vị mình.

2.2. Xây dựng Thành phố thông minh

a) Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tổ chức triển khai Trung tâm Điều hành thông minh thành phố Hà Nội.

b) Sở Giao thông Vận tải

Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tổ chức triển khai Hệ thống Giao thông thông minh.

c) Sở Du lịch

Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tổ chức triển khai Hệ thống Du lịch thông minh.

2.3. Các nhiệm vụ khác

a) Sở Tài chính

- Bố trí kinh phí sự nghiệp thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn Thành phố theo Kế hoạch được phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các đơn vị của Thành phố lập, thực hiện dự toán và thanh, quyết toán các nội dung đầu tư theo quy định hiện hành.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các đơn vị thuộc Thành phố quy trình, thủ tục đấu thầu để triển khai các nội dung đầu tư theo quy định hiện hành.

c) Các cơ quan báo chí Thành phố

Chủ động phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tọa đàm, hội thảo... nhằm tuyên truyền sâu rộng về các kế hoạch, hoạt động ứng dụng CNTT của Thành phố đến mọi tầng lớp nhân dân.

(Danh sách nhiệm vụ các Sở, ngành kèm theo)

UBND Thành phố yêu cầu các Sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ kiểm tra, đánh giá và báo cáo UBND Thành phố, đồng gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp chung./.

Nơi nhận:

- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- T.Trực: Thành ủy, HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng HĐND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- CVP UBND Thành phố;
- Các PCVP UBND Thành phố;
- KGVX, KT, ĐT, TH, TKBT, TTTHCB;
- Lưu: VT, KGVX Dg. ✓

3596 130

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chung



PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội năm 2018

(Kèm theo Kế hoạch số 4.8./KH-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2018 của UBND Thành phố)

Stt	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện/chủ trì thuê dịch vụ CNTT	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Xây dựng chính quyền điện tử			
1	Tham mưu UBND Thành phố ban hành Khung kiến trúc, Kiến trúc Chính quyền điện tử; tổ chức xây dựng Kiến trúc công nghệ thông tin thành phố thông minh của thành phố Hà Nội giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2030 và các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I-IV/2018
2	Tham mưu UBND Thành phố tiếp tục thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù cho các cán bộ, công chức, viên chức làm công tác chuyên môn về công nghệ thông tin tại các cơ quan nhà nước và ban hành cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao của Thành phố.		Sở Nội vụ	Quý I-II/2018
3	Tham mưu UBND Thành phố ban hành văn bản chỉ đạo tăng cường công tác bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ trong hoạt động của các cơ quan nhà nước và kế hoạch ứng phó sự cố đảm bảo an toàn thông tin mạng của thành phố Hà Nội năm 2018.		Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I/2018

Stt	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện/chủ trì thuê dịch vụ CNTT	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
4	Hướng dẫn và tổ chức đánh giá, xếp hạng mức độ Chính quyền điện tử của các quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố.	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2018
5	Tăng cường trao đổi, hợp tác với các thành phố trong nước và quốc tế về xây dựng chính quyền điện tử, thành phố thông minh; duy trì, đẩy mạnh hợp tác với các Tập đoàn CNTT hàng đầu trên thế giới và trong nước.			Quý I-IV/2018
6	Tăng cường công tác thanh, kiểm tra tình hình triển khai ứng dụng CNTT tại các đơn vị của Thành phố.		Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý III-IV/2018
7	Tiếp tục duy trì, nâng cấp và mở rộng Trung tâm dữ liệu chính và duy trì, đảm bảo hoạt động thường xuyên của Trung tâm dữ liệu dự phòng tại Sở Thông tin và Truyền thông.			Quý I-IV/2018
8	Tiếp tục đảm bảo duy trì ổn định đường truyền mạng diện rộng của Thành phố. Đường truyền kết nối 2 Trung tâm Dữ liệu của Thành phố, đường truyền dự phòng đảm bảo hoạt động cho các ứng dụng cài đặt tại Trung tâm Dữ liệu Nhà nước Hà Nội (185 Giảng Võ, Đống Đa, Hà Nội).			Quý I-IV/2018

Stt	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện/chủ trì thuê dịch vụ CNTT	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
9	Triển khai phân hệ phần mềm báo cáo theo Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 14/8/2017 của UBND Thành phố về việc “Triển khai thực hiện Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước thuộc thành phố Hà Nội”	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND Thành phố	Quý I-IV/2018
10	Tiếp tục triển khai các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của Thành phố và đảm bảo thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến đúng quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước. Cung cấp thông tin về mức độ hài lòng của người sử dụng đối với dịch vụ công và thống kê kết quả giải quyết hồ sơ của các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến của Thành phố theo quy định.		Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I-IV/2018
11	Triển khai Hệ thống “một cửa” điện tử dùng chung 3 cấp và vận hành các dịch vụ công trực tuyến đợt 1 năm 2017.		Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I-II/2018
12	Tích hợp chữ ký số chuyên dùng Chính phủ với Hệ thống dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống “một cửa” điện tử liên thông 3 cấp.	Sở Thông tin và	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý III- IV/2018

2

Stt	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện/chủ trì thuê dịch vụ CNTT	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
13	Tiếp tục triển khai thí điểm lắp đặt thiết bị thông minh tại các hộ gia đình phục vụ công tác thông tin cơ sở, thay thế hệ thống đài truyền thanh tại các phường thuộc quận nội thành, hướng tới thực hiện thu phí các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và các dịch vụ có thu phí khác qua hệ thống thiết bị thông minh.	Truyền thông	UBND các quận (12 quận)	Quý II-IV/2018
14	Triển khai các hoạt động đảm bảo an toàn thông tin.		Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I-IV/2018
15	Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực.		Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I-IV/2018
16	Đầu tư, triển khai hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến (giao ban, họp trực tuyến) đến UBND các xã, phường thị trấn kết nối với UBND Thành phố và các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã.	Văn phòng UBND Thành phố	Các UBND cấp UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I-III/2018
17	Tiếp tục rà soát, cấp bổ sung tài khoản thư điện tử công vụ cho cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố.			Quý I-IV/2018

Stt	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện/chủ trì thuê dịch vụ CNTT	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
18	Nâng cấp hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp thống nhất liên thông 3 cấp của Thành phố kết nối với Văn phòng Chính phủ.	Văn phòng UBND	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý III- IV/2018
19	Tích hợp chữ ký số chuyên dùng Chính phủ với Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp và Hệ thống thư điện tử công vụ của Thành phố.	Thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý III- IV/2018
20	Tham mưu với UBND Thành phố ban hành quy định gắn kết chỉ tiêu triển khai ứng dụng CNTT vào tiêu chí đánh giá thi đua, khen thưởng trong các cơ quan và yêu cầu bắt buộc trong công tác cán bộ.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I-III/2018
21	Hoàn thiện, triển khai diện rộng cơ sở dữ liệu công chức, viên chức thành phố Hà Nội trên nền tảng cơ sở dữ liệu dân cư.		Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý III- IV/2018
22	Phát huy hiệu quả sử dụng thiết bị máy tính bảng đã được trang bị cho cán bộ, lãnh đạo cơ quan nhà nước của Thành phố.	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã		Quý I-IV/2018

2

Stt	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện/chủ trì thuê dịch vụ CNTT	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
23	Đảm bảo kỹ thuật CNTT đáp ứng yêu cầu triển khai các phần mềm ứng dụng dùng chung của Thành phố trên cơ sở hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý I-IV/2018
24	Triển khai thí điểm lắp đặt các thiết bị màn hình cảm ứng, trang thiết bị CNTT để tuyên truyền và hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại các khu chung cư, tổ dân phố tại các quận nội thành theo hình thức xã hội hóa nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận, sử dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến dùng chung của Thành phố. Khuyến khích triển khai tại các huyện có đủ điều kiện thực hiện.	UBND các quận (12 quận)	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý I-IV/2018
25	Triển khai tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý I-IV/2018

✓

Stt	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện/chủ trì thuê dịch vụ CNTT	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
26	Triển khai đầu tư trang thiết bị CNTT và hệ thống quan sát phiên tòa trực tuyến, số hóa tài liệu bản án.	Tòa án nhân dân Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý II-IV/2018
27	Thực hiện đầu tư trang bị thiết bị di động thông minh phục vụ lực lượng cảnh sát khu vực và cảnh sát giao thông và trang thiết bị CNTT đảm bảo hạ tầng kỹ thuật triển khai các hệ thống thông tin chuyên ngành của Công an thành phố Hà Nội; Triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành Công an: Quản lý thông tin dân cư, quản lý hộ khẩu, thông báo - khai báo tạm trú, cấp hộ chiếu, tra cứu thông tin xe mất cắp, quản lý thông tin tội phạm trên địa bàn Thành phố.	Công an thành phố Hà Nội	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý II-IV/2018
28	Triển khai ứng dụng CNTT trong các cơ quan Đảng, đoàn thể chính trị của Thành phố	Văn phòng Thành ủy	Các ban Đảng thuộc Thành ủy, các tổ chức đoàn thể, chính trị xã hội của TP	Quý II-IV/2018
29	Triển khai số hóa diện rộng dữ liệu hộ tịch trên địa bàn Thành phố.	Sở Tư pháp	UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I-IV/2018

2

Stt	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện/chủ trì thuê dịch vụ CNTT	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
30	Triển khai số hóa dữ liệu đồng bộ với việc triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được triển khai năm 2018	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý I-IV/2018
31	Tiếp tục triển khai diện rộng và phát huy hiệu quả sử dụng, khai thác phần mềm Kết nối tầm soát ung thư, phần mềm quản lý thông tin sức khỏe; Triển khai thí điểm Hệ thống quản lý khám chữa bệnh, phần mềm quản lý các cơ sở hành nghề y dược tư nhân, phần mềm quản lý thông tin về an toàn thực phẩm,...	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I-IV/2018
32	Tiếp tục thực hiện tuyển sinh trực tuyến năm học 2018 - 2019; triển khai diện rộng và vận hành chính thức các ứng dụng: Phần mềm sổ điểm điện tử, Phần mềm quản lý kết quả giáo dục tiểu học, Sổ liên lạc điện tử,...	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I-IV/2018
33	Triển khai Hệ thống tổng thể hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai thành phố Hà Nội.	Sở Tài nguyên Môi trường	UBND các quận, huyện, thị xã; Sở Thông tin và Truyền thông	Quý II-IV/2018
34	Triển khai Hệ thống thông tin về quan trắc tài nguyên và môi trường.		Sở Thông tin và Truyền thông	Quý II-IV/2018

Handwritten mark

Handwritten signature

Stt	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện/chủ trì thuê dịch vụ CNTT	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
35	Triển khai thí điểm các Hệ thống thông tin quản lý hoạt động kinh doanh trái cây.	Sở Công thương	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý II-IV/2018
36	Xây dựng Trang thông tin của Thành phố phục vụ tra cứu về trái cây của các tỉnh, thành phố trong cả nước.		Sở Thông tin và Truyền thông	Quý II-IV/2018
37	Triển khai thí điểm các Hệ thống thông tin quản lý và truy xuất thông tin trái cây.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý II-IV/2018
38	Triển khai Hệ thống thông tin quy hoạch.	Sở Quy hoạch Kiến trúc	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý II-IV/2018
39	Triển khai Hệ thống thông tin Quản lý hệ thống cây xanh.	Sở Xây dựng	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý II-IV/2018
40	Triển khai phần mềm quản lý, số liệu về quỹ nhà phục vụ tái định cư trên địa bàn Thành phố.	Sở Xây dựng	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý II/2018
41	Triển khai các hệ thống thông tin về an sinh xã hội theo Quyết định số 708/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về an sinh xã hội, ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết chính sách an sinh xã hội đến năm 2020 và định hướng phát triển đến năm 2030.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Công an thành phố Hà Nội, Bảo hiểm Xã hội thành phố Hà Nội	Quý II-IV/2018

✓

Stt	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện/chủ trì thuê dịch vụ CNTT	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
42	Tiếp tục hoàn thành xây dựng hệ thống quản lý di tích, di sản văn hóa phi vật thể.	Sở Văn hóa và Thể thao	UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I-IV/2018
43	Tổ chức triển khai thực hiện đấu thầu qua mạng theo Kế hoạch hành động năm 2017 và định kỳ 5 năm về đấu thầu qua mạng giai đoạn 2017-2021 (Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/05/2017 của UBND Thành phố).	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I-IV/2018
44	Triển khai Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu ngành Tài chính thành phố Hà Nội	Sở Tài chính	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý I-IV/2018
45	Triển khai thí điểm biên lai điện tử tại một số cơ quan thu phí tiền tới triển khai diện rộng biên lai điện tử tại các cơ quan thu phí đối với dịch vụ hành chính công trên địa bàn thành phố Hà Nội.	Cục thuế	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I-IV/2018
II	Xây dựng Thành phố thông minh			
1	Triển khai Trung tâm Điều hành thông minh thành phố Hà Nội.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành: Nội vụ, Công an thành phố Hà Nội, Giao thông Vận tải, Y tế, Cảnh sát phòng cháy chữa cháy thành phố Hà Nội	Quý I-IV/2018

~

Handwritten signature/initials

Stt	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện/chủ trì thuê dịch vụ CNTT	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
2	Triển khai Hệ thống giao thông thông minh.	Sở Giao thông Vận tải	Công an thành phố Hà Nội, Sở Thông tin và Truyền thông	Quý I-IV/2018
3	Hệ thống Du lịch thông minh.	Sở Du lịch	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý I-IV/2018